ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI TRÊN GIẤY (MÔN NGHE, ĐỌC, VIẾT)

Kì thi đánh giá năng lực ngoại ngữ tiếng Anh bậc 3-5
theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Thời gian	Nội dung
7g00– 7g30	- Thí sinh có mặt tại điểm thi để xác định phòng thi, đối chiếu thông tin trong Danh sách thí sinh dự thi, nếu có sai sót thông tin trên Danh sách thì thực hiện điều chỉnh trên ***Phiếu điều chỉnh thông tin cá nhân***khi vào phòng thi. - Thí sinh không mang tư trang vào khu vực thi (kể cả đồng hồ, điện thoại, ví tiền).Trường hợp bất khả kháng, thí sinh liên hệ Phòng Hội đồng thi để gửi túi vật dụng và nhận phiếu. Giữ phiếu để nhận lại túi vật dụng vào cuối giờ *(Tốt nhất là hạn chế mang theo vật dụng).* - Trước khi vào phòng thi, sẽ có kiểm tra an ninh nhằm kiểm soát, ngăn chặn việc thí sinh mang vật dụng trái phép vào phòng thi.
7g40 –8g00	- Thí sinh được gọi vào phòng thi, xuất trình**: Phiếu báo dự thi** và **Giấy tờ tùy thân có ảnh** (một trong các loại: *CMND, hộ chiếu, bằng lái xe*) để CBCT kiểm tra trước khi vào phòng. - Thí sinh nhận giấy nháp, ghi đầy đủ thông tin (họ tên và SBD) trên giấy nháp. - Thí sinh làm bài thi trắc nghiệm môn Nghe, Đọc bằng bút chì 2B, và môn Viết bằng bút bi xanh. Thí sinh không được sử dụng bút xoá, chỉ được dùng gôm tẩy. - Phòng thi có trang bị đồng hồ treo tường. Tất cả đồng hồ treo tường của các phòng thi chỉnh giờ thống nhất với đồng hồ của Phòng Hội đồng.
8g10 **(1 hồi chuông)**	- Thí sinh nhận đề thi **Kỹ năng Nghe và Phiếu trả lời trắc nghiệm (PTLTN).** - Thí sinh điền chính xác và đầy đủ thông tin vào các mục trên PTLTN. **Ở mục số báo danh, thí sinh ghi đầy đủ số báo danh.** - Thí sinh phải đặt đề thi dưới phiếu trả lời; không được xem đề thi và sử dụng bút cho đến khi CBCT cho phép. - Khi CBCT cho phép xem đề thi, thí sinh kiểm tra đề xem có đủ số câu, số trang, nội dung không thiếu chữ, mất nét; và **ghi rõ họ tên, SBD lên đề thi**.

Thời gian	Nội dung
	- Thí sinh phải bảo vệ bài làm của mình và nghiêm cấm mọi hành vi gian lận, không được xem bài của thí sinh khác, không được trao đổi ý kiến, trao đổi tài liệu khi làm bài. Các trường hợp vi phạm đều bị lập biên bản và xử lý theo quy định.
8g20 **(2 hồi chuông)**	**- Thí sinh làm bài thi kỹ năng Nghe (khoảng 40 phút,** bao gồmcả thời gian chuyển câu trả lời sangPTLTN).
9g00 **(3 hồi chuông)**	- Hết thời gian làm bài **kiểm tra kỹ năng Nghe**.Thí sinh ngừng làm bài, nộp PTLTN và đề thi cho CBCT và **ký tên vào Biên bản nộp bài thi**. Thí sinh không làm bài được vẫn phải nộp PTLTN, đề thi, nháp,và ký tên vào danh sách.
9g15 **(1 hồi chuông)**	- Thí sinh nhận đề thi **Kỹ năng Đọc và PTLTN.** - Thí sinh thực hiện các bước tương tự như ở khi ***thí sinh nhận đề thi Kỹ năng Nghe và PTLTN***.
9g20 **(2 hồi chuông)**	- **Thí sinh làm bài thi kỹ năng Đọc** (thời gian làm bài 60 phút bao gồm thời gian chuyển câu trả lời sangPTLTN).
10g20 **(3 hồi chuông)**	- Hết thời gian làm bài **kiểm tra kỹ năng Đọc**. - Thí sinh ngừng làm bài, nộp Phiếu trả lờitrắc nghiệm và đề thi cho CBCT và **ký tên vào Biên bản nộp bài thi**. Thí sinh không làm bài được vẫn phải nộp PTLTN, đề thi, nháp,và ký tên vào danh sách.
10g35 **(1 hồi chuông)**	Thí sinh **nhận đề thi kỹ năng Viết, ghi đầy đủ thông tin lên đề.**
10g40 **(2 hồi chuông)**	**Thí sinh làm bàithi kỹ năng Viết** (thời gian làm bài 60 phút).
11g40 **(3 hồi chuông)**	**Hết thời gian làm bài thi:** - Thí sinh ngừng làm bài, nộp bài làm cho CBCT và **ký tên vào Biên bản nộp bài thi.** Thí sinh không làm bài được vẫn phải nộp đề thi, nháp, và ký tên vào danh sách. - Thí sinh chỉ được rời phòng thi sau khi CBCT đã kiểm đủ bài làm kỹ năng Viết của cả phòng và cho phép thí sinh ra về.

HỘI ĐỒNG THI

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI MÔN NÓI
Kì thi đánh giá năng lực ngoại ngữ tiếng Anh bậc 3-5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Các phần của bài thi Nói	Thí sinh
Phần 1: ***Tương tác xã hội*** ***(3 phút)***	Trả lời các câu hỏi về thông tin chung.
Phần 2: ***Thảo luận giải pháp*** ***(1 phút chuẩn bị, 2-3 phút nói)***	Thí sinh được cung cấp một tình huống và 3 giải pháp đề xuất. Thí sinh phải đưa ra ý kiến về giải pháp tốt nhất trong 3 giải pháp được đưa ra và phản biện các giải pháp còn lại. Thí sinh có 1 phút chuẩn bị.
Phần 3: ***Phát triển chủ đề*** ***(1 phút chuẩn bị, 2 phút nói, 2 phút trả lời câu hỏi)***	Thí sinh nói về một chủ đề cho sẵn, có thể sử dụng các ý được cung cấp sẵn hoặc tự phát triển ý của riêng mình. Phần 3 kết thúc với một số câu hỏi thảo luận về chủ đề trên. Thí sinh có 1 phút chuẩn bị.

- Điểm cuối cùng là trung bình cộng của ba phần, được tính trên thang điểm 10.
- Điểm cho mỗi bậc: Bậc 3 (B1) 4-5.5; Bậc 4 (B2) 6-8; Bậc 5 (C1) 8.5-10.
- Ghi âm số báo danh và ngày sinh của mỗi thí sinh trong phần đầu bài thi.
- Ghi âm phần bài thi mỗi thí sinh trên 1 file âm thanh riêng.
- Thí sinh kí tên trên 01 danh sách (danh sách nộp bài).

HỘI ĐỒNG THI